TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 22 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Đương.
- Ông Nguyễn Tất Quang.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên, Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023,

Đối với bị cáo: **Nguyễn Trọng S;** sinh ngày 19/8/199x tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Xóm KT, xã TT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng B và bà Nguyễn Thị H; vợ và con chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 314/2022/HSST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Trọng S 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; đã thi hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2023.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Trần Văn H. Sinh năm 1968. Địa chỉ: Xóm 1, xã BS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* 1. Ông Nguyễn Kim S. Sinh năm 197x. Địa chỉ: Xóm 1, xã BS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Trương Đình B. Sinh năm 197x. Địa chỉ: Xóm 1, xã BS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Nguyễn Trọng BSinh năm 197x. Địa chỉ: Xóm KT, xã TT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 24/3/2023, Nguyễn Trọng Sinh (Sinh năm 199x. Trú tại xóm KT, xã TT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; là đối tượng đang có tiền án về tội Trộm cắp tài sản) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B7-102.23, màu đỏ (chiếc xe này là của ông Nguyễn Trọng Bảy, bố của S) đi từ nhà của mình ở xã TT, huyện YT đi lên hướng thị trấn ĐL, huyện ĐL với mục đích để mua ma túy sử dụng. Do không có tiền mua ma túy nên Sinh nảy sinh ý định cầm bán điện thoại để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khi đi đến quán sửa xe Kim Sơn, S nhìn thấy ông Nguyễn Kim S (Sinh năm 197x. Trú tại xóm 1, xã BS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An) đang sửa xe máy, S liền đi vào quán hỏi ông S "Anh có mua điện thoại không?" thì ông S trả lời "Không mua" nên S lên xe và đi tiếp. Do không bán được điện thoại, không có tiền để mua ma túy sử dụng nên S đã nảy sinh ý định tìm tài sản khác để trộm cắp và bán lấy tiền để mua ma túy sử dụng. Khi đến quán ăn Hải Loan thuộc địa phận xóm 1, xã BS, huyện ĐL, S thấy 01 (Một) chiếc xe lôi đang để bên đường (chiếc xe này là của ông Trần Văn H, sinh năm 19x, trú tại xóm 1, xã BS, huyện ĐL), quan sát thấy xung quanh không có ai nên S liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe lôi này. S xuống xe mô tô rồi đi lại kéo chiếc xe kiến an (loại xe lôi) lên xe mô tô của mình rồi di chuyển, khi di chuyển được khoảng 100m thì bị người dân phát hiện, hô hoán. Lúc này (khoảng 11 giờ 35 phút cùng ngày 24/3/2023), S liền thả xe lôi lại rồi lên xe mô tô của mình điều khiển bỏ chạy thì bị người dân đuổi theo. S điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến địa phận xóm ĐĐ, xã TS, huyện ĐL thì bị người dân cùng công an xã BS, huyện ĐL bắt quả tang vào lúc 12 giờ 10 phút ngày 24/3/2023. Sau đó công an xã BS, huyện ĐL lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ phương tiện và đưa đối tượng Nguyễn Trọng S về công an xã Bài Sơn, huyện Đô Lương để làm việc.

Tại kết luận định giá số 18/KL-HDĐG ngày 28/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân huyện Đô Lương, kết luận: *"Một chiếc xe kiến an (xe lôi) tự chế, loại hai bánh, khung xe được làm bằng ống típ màu nâu bạc, thùng xe được làm bằng các tấm gỗ. Có giá trị: 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng)"*.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 60/CT-VKS-ĐL ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Nguyễn Trọng S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng S mức án từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Trọng S; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Trọng S không có ý kiến tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Hội đồng xét xử thấy rằng việc vắng mặt bị hại, một số người làm chứng tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng S thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố, Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận định giá định giá tài sản của Hội đồng định giá tố tụng hình sự - Uỷ ban nhân dân huyện Đô Lương. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 11 giờ 35 phút ngày 24/3/2023, tại khu vực xóm 1, xã BS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Trọng S đã có hành vi trộm cắp 01 (Một) chiếc xe kiến an (xe lôi) đã qua sử dụng của ông Trần Văn H có giá trị 1.100.000 đồng (Một triệu, một trăm nghìn đồng). Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" này thì bị cáo đang có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xoá án tích do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Xét hành vi "Trộm cắp tài sản" của bị cáo Nguyễn Trọng S thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nói chung và đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 (Một) tiền án nhưng trong vụ án này xác định đó là tình tiết định tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, do đó bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn

hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù bị cáo Nguyễn Trọng S có nhiều tình tiết giảm nhẹ, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn và đã được thu hồi trả lại cho bị hại nhưng xét bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù chưa được xoá án tích lại tiếp tục cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo như mức đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc xe kiến an (xe lôi) đã được thu hồi, trả lại cho ông Trần Văn H và ông Hải không có yêu cầu gì thêm về vấn đề bồi thường dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: - Đối với 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 60B7-102.23: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã xác minh được chiếc xe mô tô này là của ông Ngô Khắc T (Sinh năm 198x. Trú tại tổ 18, ấp 1, xã lộ 25 huyện TN, tỉnh ĐN). Năm 2009 ông T đã bán chiếc xe mô tô này cho ông Nguyễn Đăng Kh (Sinh năm 197x. Trú tại xóm KT, xã TT, huyện YT, tỉnh Nghệ An). Năm 2016, ông Nguyễn Đăng Kh bán lại chiếc xe mô tô này cho ông Nguyễn Trọng B (Sinh năm 197x. Trú tại xóm KT, xã TT, huyện YT, tỉnh Nghệ An). Việc bị cáo Nguyễn Trọng S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Trần Văn H vào ngày 24/3/2023 thì ông Nguyễn Trọng B không biết việc bị cáo Sinh sử dụng chiếc xe mô tô đó để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã trả lại chiếc xe mô tô này cho ông Nguyễn Trọng B là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng S 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Trọng S.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đô Lương;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Hà